

Số: 57/2022/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 20 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 174/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Anh **Đặng Bá H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: KDC T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1987

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Hiện đang cư trú: Đài Loan – Trung Quốc. Vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người đại diện nhận văn bản tố tụng theo ủy quyền của chị Phạm Thị L: Anh Đặng Bá H, sinh năm 1985; Địa chỉ: KDC T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của anh Đặng Bá H, chị Phạm Thị L cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Đặng Bá H tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện C (nay là phường Sao

Đỏ, thành phố C), tỉnh Hải Dương ngày 06/7/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 chị L đi Đài Loan lao động, do hai bên không tin tưởng nhau nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, thường hay cãi nhau vì không có sự tin tưởng lẫn nhau. Từ năm 2018 cho đến nay vợ chồng không còn quan tâm tới nhau. Nay chị L, anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H, chị L xác định vợ chồng có hai con chung là Đặng Thị Kim N, sinh ngày 29/01/2010 và Đặng Thị Ngọc B, sinh ngày 06/11/2013. Hiện hai con chung đang ở với anh H. Anh H, chị L thỏa thuận để anh H nuôi cả hai con chung. Về cấp dưỡng tiền nuôi con, các bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị L xác định không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh H tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí giám định nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Về lệ phí giải quyết việc dân sự, anh H tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí theo quy định.

Tại biên bản lấy lời khai, cháu Đặng Thị Ngọc B và cháu Đặng Thị Kim N đều có nguyện vọng được ở với bố là Đặng Bá H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình (HNGĐ), Điều 149 của Bộ Luật tố tụng dân sự (BLTTDS), công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Đặng Bá H. Về con chung: chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao con Đặng Thị Ngọc B và con Đặng Thị Kim N cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh H tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, chi phí giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Phạm Thị L và anh Đặng Bá H đều có hộ khẩu thường trú tại KDC T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, chị L hiện đang sinh sống làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc). Do vậy TAND tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37 của BLTTDS. Tài liệu chị L gửi về Việt Nam gồm đơn ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, đơn đề nghị giám định đã được Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận chữ ký đứng tên Phạm Thị L trên các tài liệu giám định với chữ ký Phạm Thị L trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký ra. Nên có đủ cơ sở khẳng định đây là ý chí tự nguyện của chị Phạm Thị L. Anh H,

chị L đề nghị được giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 BLTTDS, Tòa án quyết định mở phiên họp và giải quyết vắng mặt chị L, anh H là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Bá H và chị Phạm Thị L tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện C (nay là phường S, thành phố C), tỉnh Hải Dương ngày 06/7/2009 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị L đi Đài Loan lao động, vợ chồng mỗi người sống một nơi, hai bên không tin tưởng nhau dẫn đến bất đồng quan điểm, thường cãi nhau, không tìm thấy tiếng nói chung. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L, anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, các đương sự đều nhất trí ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự, giải quyết cho của anh H, chị L ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Anh Đặng Bá H và chị Phạm Thị L có 2 con chung là Đặng Thị Kim N, sinh ngày 29/01/2010 và Đặng Thị Ngọc B, sinh ngày 06/11/2013. Hiện nay hai con đang ở với anh H. Anh H và chị L thỏa thuận để cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Xét thấy việc thỏa thuận của các bên hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, đồng thời đảm bảo được nguyện vọng, quyền lợi của các con chung chưa thành niên, do vậy có căn cứ chấp nhận. Về cấp dưỡng cho con: Anh H và chị L tự thỏa thuận nên không đề nghị giải quyết, do vậy Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về chi phí giám định: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đặng Bá H chịu toàn bộ chi phí giám định và không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đặng Bá H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự (HNGĐ) sơ thẩm theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35 và 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đặng Bá H** và chị **Phạm Thị L**.

2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Đặng Bá H và chị Phạm Thị L. Giao cho anh Đặng Bá H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đặng Thị Kim Ng, sinh ngày 29/01/2010 và Đặng Thị Ngọc B, sinh ngày 06/11/2013 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Không ai được cản trở chị Phạm Thị L trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng cho con: Anh Đặng Bá H và chị Phạm Thị L tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh Đặng Bá H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự (Hôn nhân và gia đình) sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000040 ngày 07/4/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường S, TP Ch (để ghi sổ hộ tịch).
- Lưu hs, Vp, Tòa GD và NCTN.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân